

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DŨNG TRANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DŨNG TRANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUNG TRANG TRADING AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106948404

3. Ngày thành lập: 20/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ki ốt 33 CT4A, khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý du lịch	7911
2.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
3.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
4.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
6.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
8.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
9.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
10.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
11.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762

12.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
13.	Vận tải hành khách đường bộ khác chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh Vận tải hành khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu	4932
14.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc sản phẩm thuốc lá thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4719
16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng	4933
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
18.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
19.	Dịch vụ ăn uống khác chi tiết: Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống Cung cấp suất ăn theo hợp đồng Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ	5629
20.	Quảng cáo	7310
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	8299
22.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	9511
23.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
24.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
25.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
26.	Bán buôn gạo	4631
27.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763

28.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ hàng hóa khác chưa được phân vào đâu, lưu động hoặc tại chợ	4789
29.	Cơ sở lưu trú khác chi tiết: ký túc xá sinh viên chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để tạm nghỉ	5590
30.	Điều hành tua du lịch	7912
31.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
32.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
33.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
34.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
37.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THUYỀN TRANG	Phó Thượng Kiệm, Thị trấn Phát Diệm, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	50	164279641	
			Tổng số	50.000	500.000.000	50		

2	NGUYỄN VIỆT DŨNG	Xóm 8, Xã Sủ Ngòi, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25	113618251	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25		
3	TRẦN VĂN ĐIỆP	Thôn Cổ Phục, Xã Kim Xuyên, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25	142454769	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: TRẦN THUỶ TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 28/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 164279641

Ngày cấp: 21/07/2004

Nơi cấp: Công an tỉnh Ninh Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Phố Thượng Kiệm, Thị trấn Phát Diệm, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Phố Thượng Kiệm, Thị trấn Phát Diệm, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội